TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2019/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 03 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213; Điều 396; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Bùi Thị Ô**, sinh năm: 1967
- Anh **Phạm Tiến S**, sinh năm: 1966

Đều có địa chỉ: Số xx Ng, khu x, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân : Chị Bùi Thị Ô và anh Phạm Tiến S thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Ô và anh S được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/6/2019 và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 25/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật , không trái đạo đức xã hội . Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình , công nhận việc chị Bùi Thị Ô và anh Phạm Tiến S thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Ô và anh S có 03 (ba) con chung là Phạm Thủy Đ, sinh ngày 26/7/1989; Phạm Thị Kim H, sinh ngày 10/8/1992 và Phạm Bá D, sinh ngày 29/3/1995. Các con chung đều đã đủ tuổi thành niên nên chị Ô và anh S đều không có đề nghị gì nên không đề cập.

[3]. Về tài sản chung: Chị Ô và anh S thống nhất tự thỏa thuận.

[4]. Về khoản nợ chung: Chị Ô và anh S thống nhất không có.

[5]. Về lệ phí : Căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án , chị Bùi Thị Ô và anh Phạm Tiến S mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị Ô đã tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nên cần chấp nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật , không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày các đương sự có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân thành phố M và nộp lệ phí ngày 25/6/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Bùi Thị Ô và anh Phạm Tiến S thống nhất thuận tình ly hôn.

Do công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ô và anh S nên Giấy chứng nhận kết hôn số 06 T17, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện H (nay là thành phố M), tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 20/10/1986 không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung**: Chị Ô và anh S có 03 (ba) con chung là Phạm Thủy Đ, sinh ngày 26/7/1989; Phạm Thị Kim H, sinh ngày 10/8/1992 và Phạm Bá D, sinh ngày 29/3/1995. Các con chung đều đã đủ tuổi thành niên nên chị Ô và anh S đều không có đề nghị gì nên không đề cập.

- **Về tài sản chung:** Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về khoản nợ chung**: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Ô tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm , được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Ô đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M theo Biên lai thu tiền số 0001681 ngày 25/6/2019. Chị Ô đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã V, tp M, tỉnh Quảng Ninh ;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương